

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**THÔNG TƯ**

**Ban hành quy định việc tổ chức đào tạo, bồi dưỡng và cấp chứng chỉ  
tiếng dân tộc thiểu số**

Thông tư số 09/2023/TT-BGDĐT ngày 18 tháng 4 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy định việc tổ chức đào tạo, bồi dưỡng và cấp chứng chỉ tiếng dân tộc thiểu số, có hiệu lực kể từ ngày 03 tháng 6 năm 2023, được sửa đổi, bổ sung bởi:

Thông tư số 02/2026/TT-BGDĐT ngày 22 tháng 01 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định việc tổ chức đào tạo, bồi dưỡng và cấp chứng chỉ tiếng dân tộc thiểu số ban hành kèm theo Thông tư số 09/2023/TT-BGDĐT ngày 18 tháng 4 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo, có hiệu lực kể từ ngày 22 tháng 01 năm 2026.

*Căn cứ Luật Giáo dục ngày 14 tháng 6 năm 2019;*

*Căn cứ Nghị định số 82/2010/NĐ-CP ngày 15 tháng 7 năm 2010 của Chính phủ quy định việc dạy và học tiếng nói chữ viết của dân tộc thiểu số trong các cơ sở giáo dục phổ thông và trung tâm giáo dục thường xuyên;*

*Căn cứ Nghị định số 127/2018/NĐ-CP ngày 21 tháng 9 năm 2018 của Chính phủ quy định trách nhiệm quản lý nhà nước về giáo dục;*

*Căn cứ Nghị định số 86/2022/NĐ-CP ngày 24 tháng 10 năm 2022 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Giáo dục và Đào tạo;*

*Căn cứ Chỉ thị số 38/2004/CT-TTg ngày 09 tháng 11 năm 2004 của Thủ tướng Chính phủ về việc đẩy mạnh đào tạo, bồi dưỡng tiếng dân tộc thiểu số đối với cán bộ, công chức công tác ở vùng dân tộc, miền núi;*

*Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Giáo dục dân tộc;*

*Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Thông tư ban hành Quy định việc tổ chức đào tạo, bồi dưỡng và cấp chứng chỉ tiếng dân tộc thiểu số.<sup>1</sup>*

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Thông tư này Quy định việc tổ chức đào tạo, bồi dưỡng và cấp chứng chỉ tiếng dân tộc thiểu số.

**Điều 2.<sup>2</sup>** Thông tư này có hiệu lực từ ngày 03 tháng 6 năm 2023 và thay thế

---

<sup>1</sup> Thông tư số 02/2026/TT-BGDĐT sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định việc tổ chức đào tạo, bồi dưỡng và cấp chứng chỉ tiếng dân tộc thiểu số ban hành kèm theo Thông tư số 09/2023/TT-BGDĐT ngày 18 tháng 4 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo có căn cứ ban hành như sau:

“Căn cứ Luật Giáo dục số 43/2019/QH14 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 123/2025/QH15; Căn cứ Nghị định số 37/2025/NĐ-CP ngày 26 tháng 02 năm 2025 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Nghị định số 82/2010/NĐ-CP ngày 15 tháng 7 năm 2010 của Chính phủ quy định việc dạy và học tiếng nói chữ viết của dân tộc thiểu số trong các cơ sở giáo dục phổ thông và trung tâm giáo dục thường xuyên; Nghị định số 96/2025/NĐ-CP ngày 29 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 82/2010/NĐ-CP ngày 15 tháng 7 năm 2010 của Chính phủ quy định việc dạy và học tiếng nói, chữ viết của dân tộc thiểu số trong các cơ sở giáo dục phổ thông và trung tâm giáo dục thường xuyên.

Căn cứ Chỉ thị số 38/2004/CT-TTg ngày 09 tháng 11 năm 2004 của Thủ tướng Chính phủ về việc đẩy mạnh đào tạo, bồi dưỡng tiếng dân tộc thiểu số đối với cán bộ, công chức công tác ở vùng dân tộc, miền núi;

Căn cứ Quyết định số 1753/QĐ-BGDĐT ngày 27 tháng 6 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về phê duyệt phương án cắt giảm, đơn giản hóa 07 thủ tục hành chính liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh thuộc phạm vi, chức năng quản lý của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Nhà giáo và Cán bộ quản lý giáo dục;

Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Thông tư sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định việc tổ chức đào tạo, bồi dưỡng và cấp chứng chỉ tiếng dân tộc thiểu số ban hành kèm theo Thông tư số 09/2023/TT-BGDĐT ngày 18 tháng 4 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.”

<sup>2</sup> Điều 10 của Thông tư số 02/2026/TT-BGDĐT sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định việc tổ chức đào tạo, bồi dưỡng và cấp chứng chỉ tiếng dân tộc thiểu số ban hành kèm theo Thông tư số 09/2023/TT-BGDĐT ngày 18 tháng 4 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo, có hiệu lực kể từ ngày 22 tháng 01 năm 2026 quy định như sau:

**“Điều 10. Hiệu lực thi hành**

1. Thông tư này có hiệu lực kể từ ngày 22 tháng 01 năm 2026.

2. Bãi bỏ một số cụm từ tại các Thông tư sau:

a) Cụm từ: “được Bộ Giáo dục và Đào tạo giao nhiệm vụ” tại khoản 5 mục VI và “được Bộ Giáo dục và Đào tạo giao nhiệm vụ bồi dưỡng” tại khoản 7 mục VI của chương trình bồi dưỡng giáo viên dạy tiếng Jrai, chương trình bồi dưỡng giáo viên dạy tiếng Khmer và chương trình bồi dưỡng giáo viên dạy tiếng Mông ban hành kèm theo Thông tư số 19/2013/TT-BGDĐT ngày 03 tháng 6 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo;

b) Cụm từ “được Bộ Giáo dục và Đào tạo giao nhiệm vụ bồi dưỡng (gọi tắt là cơ sở bồi dưỡng)” tại khoản 1 mục VI và “được Bộ Giáo dục và Đào tạo giao nhiệm vụ bồi dưỡng” tại khoản 6 mục VI của chương trình bồi dưỡng giáo viên dạy tiếng Bana, chương trình bồi dưỡng giáo viên dạy tiếng Ê đê và chương trình bồi dưỡng giáo viên dạy tiếng Chăm ban hành kèm theo Thông tư số 19/2014/TT-BGDĐT ngày 30 tháng 5 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo;

c) Cụm từ “sau khi được Bộ Giáo dục và Đào tạo giao nhiệm vụ bồi dưỡng giáo viên dạy tiếng Thái” tại khoản 3 mục VI của chương trình bồi dưỡng giáo viên dạy tiếng Thái và “sau khi được Bộ Giáo dục và Đào tạo giao nhiệm vụ bồi dưỡng giáo viên dạy tiếng M’Nông”

Thông tư số 36/2012/TT-BGDĐT ngày 24 tháng 10 năm 2012 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy định về tổ chức dạy học, kiểm tra và cấp chứng chỉ tiếng dân tộc thiểu số.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng, Vụ trưởng Vụ Giáo dục dân tộc, Thủ trưởng các đơn vị liên quan thuộc Bộ Giáo dục và Đào tạo; Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo; Thủ trưởng các cơ sở giáo dục đại học, cao đẳng có ngành đào tạo giáo viên; Giám đốc trung tâm giáo dục thường xuyên, Giám đốc trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Thông tư này./.

**BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO**

Số: 05/VBHN-BGDĐT

**XÁC THỰC VĂN BẢN HỢP NHẤT**

*Hà Nội, ngày 24 tháng 04 năm 2026*

**KT. BỘ TRƯỞNG  
THỨ TRƯỞNG**

**Phạm Ngọc Thuởng**

*tại khoản 3 mục VI của chương trình bồi dưỡng giáo viên dạy tiếng M'Nông tại Thông tư số 34/2015/TT-BGDĐT ngày 30 tháng 12 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo;*

*d) Cụm từ “được giao nhiệm vụ bồi dưỡng giáo viên dạy tiếng dân tộc thiểu số” tại khoản 2 Điều 6 Thông tư số 32/2021/TT-BGDĐT ngày 22 tháng 11 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn thực hiện một số điều Nghị định số 82/2010/NĐ-CP ngày 15 tháng 7 năm 2010 của Chính phủ quy định việc dạy và học tiếng nói, chữ viết của dân tộc thiểu số trong các cơ sở giáo dục phổ thông và trung tâm giáo dục thường xuyên.*

*3. Các khóa đào tạo, bồi dưỡng tiếng dân tộc thiểu số khai giảng trước thời điểm Thông tư này có hiệu lực thi hành thì tiếp tục thực hiện việc đào tạo, bồi dưỡng theo quy định tại Thông tư số 09/2023/TT-BGDĐT ngày 18 tháng 4 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.*

*4. Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo; Thủ trưởng các cơ sở giáo dục đại học, trường cao đẳng; Thủ trưởng các cơ quan, tổ chức và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Thông tư này./.”*

## QUY ĐỊNH

### Việc tổ chức đào tạo, bồi dưỡng và cấp chứng chỉ tiếng dân tộc thiểu số (Ban hành kèm theo Thông tư ban hành quy định việc tổ chức đào tạo, bồi dưỡng và cấp chứng chỉ tiếng dân tộc thiểu số)

#### Chương I

#### NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

##### Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng<sup>3</sup>

1. Thông tư này quy định việc tổ chức đào tạo, bồi dưỡng và cấp chứng chỉ tiếng dân tộc thiểu số theo các chương trình đào tạo, bồi dưỡng tiếng dân tộc thiểu số do Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành.

2. Quy định này áp dụng đối với các cơ sở giáo dục đại học, trường cao đẳng và các trung tâm giáo dục thường xuyên, trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên thực hiện tổ chức đào tạo, bồi dưỡng tiếng dân tộc thiểu số (sau đây gọi chung là cơ sở đào tạo, bồi dưỡng tiếng dân tộc thiểu số); các Sở Giáo dục và Đào tạo, các tổ chức và cá nhân có liên quan.

##### Điều 2. Nguyên tắc thực hiện

1. Thực hiện đúng đối tượng, đúng thẩm quyền.
2. Quản lý thống nhất và theo các quy định về phân cấp quản lý.
3. Tuân thủ các quy định chung về đào tạo, bồi dưỡng, kiểm tra, đánh giá, cấp chứng chỉ của hệ thống giáo dục quốc dân và các chính sách hiện hành về dạy và học tiếng dân tộc thiểu số đối với giảng viên, giáo viên, học viên.
4. Đảm bảo chất lượng, hiệu quả, phù hợp với điều kiện và tính đặc thù ở mỗi vùng miền.

5.<sup>4</sup> Việc đào tạo, cấp chứng chỉ đào tạo giáo viên dạy tiếng dân tộc thiểu số do cơ sở giáo dục đại học, trường cao đẳng có ngành đào tạo giáo viên thực hiện.

<sup>3</sup> Điều này được sửa đổi theo quy định tại Điều 1 của Thông tư số 02/2026/TT-BGDĐT sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định việc tổ chức đào tạo, bồi dưỡng và cấp chứng chỉ tiếng dân tộc thiểu số ban hành kèm theo Thông tư số 09/2023/TT-BGDĐT ngày 18 tháng 4 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo, có hiệu lực kể từ ngày 22 tháng 01 năm 2026.

<sup>4</sup> Khoản này được bổ sung theo quy định tại Điều 2 của Thông tư số 02/2026/TT-BGDĐT sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định việc tổ chức đào tạo, bồi dưỡng và cấp chứng chỉ tiếng dân tộc thiểu số ban hành kèm theo Thông tư số 09/2023/TT-BGDĐT ngày 18 tháng 4 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo, có hiệu lực kể từ ngày 22 tháng 01 năm 2026.

6.<sup>5</sup> Việc bồi dưỡng, cấp chứng chỉ tiếng dân tộc thiểu số do cơ sở giáo dục đại học, trường cao đẳng và các trung tâm giáo dục thường xuyên, trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên thực hiện

## **Chương II**

### **TỔ CHỨC ĐÀO TẠO, BỒI DƯỠNG VÀ CẤP CHỨNG CHỈ TIẾNG DÂN TỘC THIỂU SỐ**

#### **Điều 3. Điều kiện đối với cơ sở đào tạo, bồi dưỡng tiếng dân tộc thiểu số**

1. Cơ sở giáo dục đại học, cao đẳng có ngành đào tạo giáo viên phải đáp ứng các điều kiện sau:

a)<sup>6</sup> Trình độ chuẩn được đào tạo của giảng viên giảng dạy tiếng dân tộc thiểu số tại các cơ sở giáo dục đại học, trường cao đẳng thực hiện theo quy định của Chính phủ;

b)<sup>7</sup> Giáo trình, tài liệu đào tạo, bồi dưỡng được xây dựng theo Chương trình của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

c) Cơ sở vật chất, thư viện, phòng học, phòng chức năng, phòng thực hành và các thiết bị khác đáp ứng yêu cầu chương trình đào tạo, bồi dưỡng tiếng dân tộc thiểu số;

d)<sup>8</sup> ***(Được bãi bỏ)***

---

<sup>5</sup> Khoản này được bổ sung theo quy định tại Điều 2 của Thông tư số 02/2026/TT-BGDĐT sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định việc tổ chức đào tạo, bồi dưỡng và cấp chứng chỉ tiếng dân tộc thiểu số ban hành kèm theo Thông tư số 09/2023/TT-BGDĐT ngày 18 tháng 4 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo, có hiệu lực kể từ ngày 22 tháng 01 năm 2026.

<sup>6</sup> Điểm này được sửa đổi theo quy định tại khoản 1 Điều 3 của Thông tư số 02/2026/TT-BGDĐT sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định việc tổ chức đào tạo, bồi dưỡng và cấp chứng chỉ tiếng dân tộc thiểu số ban hành kèm theo Thông tư số 09/2023/TT-BGDĐT ngày 18 tháng 4 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo, có hiệu lực kể từ ngày 22 tháng 01 năm 2026.

<sup>7</sup> Điểm này được sửa đổi theo quy định tại khoản 2 Điều 3 của Thông tư số 02/2026/TT-BGDĐT sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định việc tổ chức đào tạo, bồi dưỡng và cấp chứng chỉ tiếng dân tộc thiểu số ban hành kèm theo Thông tư số 09/2023/TT-BGDĐT ngày 18 tháng 4 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo, có hiệu lực kể từ ngày 22 tháng 01 năm 2026.

<sup>8</sup> Điểm này được bãi bỏ theo quy định tại khoản 1 Điều 9 của Thông tư số 02/2026/TT-BGDĐT sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định việc tổ chức đào tạo, bồi dưỡng và cấp chứng chỉ tiếng dân tộc thiểu số ban hành kèm theo Thông tư số 09/2023/TT-BGDĐT ngày 18 tháng 4 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo, có hiệu lực kể từ ngày 22 tháng 01 năm 2026.

2. Đối với trung tâm giáo dục thường xuyên, trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên phải đáp ứng các điều kiện sau:

a)<sup>9</sup> Trình độ chuẩn được đào tạo của giáo viên giảng dạy tiếng dân tộc thiểu số tại các trung tâm giáo dục thường xuyên, trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên thực hiện theo quy định của Chính phủ;

b)<sup>10</sup> Tài liệu bồi dưỡng được xây dựng theo Chương trình của Bộ Giáo dục và Đào tạo và được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt;

c) Cơ sở vật chất, thiết bị, phòng học đáp ứng yêu cầu chương trình bồi dưỡng tiếng dân tộc thiểu số;

d)<sup>11</sup> (**Được bãi bỏ**)

**Điều 4.<sup>12</sup> (Được bãi bỏ)**

**Điều 5. Đối tượng tuyển sinh, hình thức tổ chức đào tạo, bồi dưỡng và kiểm tra, đánh giá**

1. Đối tượng tuyển sinh:

a) Tuyển sinh vào học chương trình đào tạo giáo viên dạy tiếng dân tộc thiểu số: Công dân Việt Nam có bằng tốt nghiệp cao đẳng sư phạm trở lên hoặc bằng tốt nghiệp đại học, cao đẳng và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm; nói được tiếng dân tộc thiểu số của chương trình đào tạo. Ưu tiên tuyển sinh đối với người dân tộc thiểu số đã tốt nghiệp đại học sư phạm, cao đẳng sư phạm thường trú ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi;

---

<sup>9</sup> Điểm này được sửa đổi theo quy định tại khoản 3 Điều 3 của Thông tư số 02/2026/TT-BGDĐT sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định việc tổ chức đào tạo, bồi dưỡng và cấp chứng chỉ tiếng dân tộc thiểu số ban hành kèm theo Thông tư số 09/2023/TT-BGDĐT ngày 18 tháng 4 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo, có hiệu lực kể từ ngày 22 tháng 01 năm 2026.

<sup>10</sup> Điểm này được sửa đổi theo quy định tại khoản 4 Điều 3 của Thông tư số 02/2026/TT-BGDĐT sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định việc tổ chức đào tạo, bồi dưỡng và cấp chứng chỉ tiếng dân tộc thiểu số ban hành kèm theo Thông tư số 09/2023/TT-BGDĐT ngày 18 tháng 4 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo, có hiệu lực kể từ ngày 22 tháng 01 năm 2026.

<sup>11</sup> Điểm này được bãi bỏ theo quy định tại khoản 1 Điều 9 của Thông tư số 02/2026/TT-BGDĐT sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định việc tổ chức đào tạo, bồi dưỡng và cấp chứng chỉ tiếng dân tộc thiểu số ban hành kèm theo Thông tư số 09/2023/TT-BGDĐT ngày 18 tháng 4 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo, có hiệu lực kể từ ngày 22 tháng 01 năm 2026.

<sup>12</sup> Điều này được bãi bỏ theo quy định tại khoản 2 Điều 9 của Thông tư số 02/2026/TT-BGDĐT sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định việc tổ chức đào tạo, bồi dưỡng và cấp chứng chỉ tiếng dân tộc thiểu số ban hành kèm theo Thông tư số 09/2023/TT-BGDĐT ngày 18 tháng 4 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo, có hiệu lực kể từ ngày 22 tháng 01 năm 2026.

b)<sup>13</sup> Tuyển sinh vào học chương trình bồi dưỡng tiếng dân tộc thiểu số: Công dân Việt Nam có nhu cầu học tiếng dân tộc thiểu số; cán bộ, công chức, viên chức và sĩ quan, chiến sĩ trong lực lượng công an, quân đội đang công tác ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi.

## 2. Hình thức tổ chức đào tạo, bồi dưỡng:

a) Tổ chức đào tạo theo hình thức tập trung đối với chương trình đào tạo giáo viên dạy tiếng dân tộc thiểu số;

b) Tổ chức bồi dưỡng theo hình thức tập trung, bán tập trung hoặc từ xa đối với chương trình bồi dưỡng tiếng dân tộc thiểu số.

3.<sup>14</sup> Kiểm tra, đánh giá: Cơ sở đào tạo, bồi dưỡng tiếng dân tộc thiểu số tổ chức kiểm tra thường xuyên, kiểm tra định kỳ để đánh giá quá trình học tập của học viên; mỗi cụm bài (khoảng 30 - 45 tiết) phải có bài kiểm tra thường xuyên, bài kiểm tra định kỳ và được quy định chi tiết trong giáo trình, tài liệu đào tạo, bồi dưỡng.

## 4. Thi cuối khóa:

a) Học viên dự thi cuối khóa cần đảm bảo các điều kiện sau: Đạt điểm trung bình chung các bài kiểm tra (điểm kiểm tra thường xuyên có hệ số 1, điểm kiểm tra định kỳ có hệ số 2) từ 5,0 trở lên tính theo thang điểm 10, không có bài kiểm tra nào dưới 2,0 điểm; không nghỉ học quá 20% số tiết so với tổng số tiết của chương trình;

b)<sup>15</sup> Bài thi cuối khóa có lượng kiến thức, kỹ năng theo quy định tại các

---

<sup>13</sup> Điểm này được sửa đổi theo quy định tại khoản 1 Điều 4 của Thông tư số 02/2026/TT-BGDĐT sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định việc tổ chức đào tạo, bồi dưỡng và cấp chứng chỉ tiếng dân tộc thiểu số ban hành kèm theo Thông tư số 09/2023/TT-BGDĐT ngày 18 tháng 4 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo, có hiệu lực kể từ ngày 22 tháng 01 năm 2026.

<sup>14</sup> Khoản này được sửa đổi theo quy định tại khoản 2 Điều 4 của Thông tư số 02/2026/TT-BGDĐT sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định việc tổ chức đào tạo, bồi dưỡng và cấp chứng chỉ tiếng dân tộc thiểu số ban hành kèm theo Thông tư số 09/2023/TT-BGDĐT ngày 18 tháng 4 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo, có hiệu lực kể từ ngày 22 tháng 01 năm 2026.

<sup>15</sup> Điểm này được sửa đổi theo quy định tại khoản 3 Điều 4 của Thông tư số 02/2026/TT-BGDĐT sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định việc tổ chức đào tạo, bồi dưỡng và cấp chứng chỉ tiếng dân tộc thiểu số ban hành kèm theo Thông tư số 09/2023/TT-BGDĐT ngày 18 tháng 4 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo, có hiệu lực kể từ ngày 22 tháng 01 năm 2026.

Chương trình đào tạo, bồi dưỡng tiếng dân tộc thiểu số do Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành. Thời gian thi cuối khóa đối với chương trình đào tạo giáo viên dạy tiếng dân tộc thiểu số là 120 phút, đối với chương trình bồi dưỡng tiếng dân tộc thiểu số là 90 phút cho 4 kỹ năng nghe, nói, đọc, viết;

c)<sup>16</sup> Cơ sở giáo dục đại học, trường cao đẳng tổ chức đào tạo, bồi dưỡng tiếng dân tộc thiểu số chịu trách nhiệm tổ chức thi cuối khóa cho học viên. Sở Giáo dục và Đào tạo chủ trì hoặc giao cho cơ sở đào tạo, bồi dưỡng có đủ điều kiện tổ chức thi cuối khóa cho học viên học chương trình bồi dưỡng tiếng dân tộc thiểu số tại trung tâm giáo dục thường xuyên, trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên thuộc phạm vi quản lý.

### **Điều 6. Đánh giá, xếp loại và bảo lưu kết quả học tập**

1. Học viên có điểm thi cuối khóa từ 5,0 trở lên thì được đánh giá hoàn thành chương trình.

2. Xếp loại kết quả học tập được ghi trong chứng chỉ cấp cho học viên căn cứ vào điểm trung bình chung toàn khóa đã quy về thang điểm 10 (điểm kiểm tra thường xuyên có hệ số 1, điểm kiểm tra định kỳ có hệ số 2, điểm thi cuối khóa có hệ số 3). Xếp loại cụ thể như sau:

a) Điểm trung bình chung toàn khóa đạt từ 8,0 đến 10 điểm, xếp loại: Giỏi;

b) Điểm trung bình chung toàn khóa đạt từ 6,5 đến dưới 8,0 điểm, xếp loại: Khá;

c) Điểm trung bình chung toàn khóa đạt từ 5,0 đến dưới 6,5 điểm, xếp loại: Trung bình.

3. Học viên có điểm thi cuối khóa dưới 5,0 thì được bảo lưu các điểm kiểm tra thường xuyên, định kỳ và được phép thi lại 01 lần để đánh giá hoàn thành chương trình.

---

<sup>16</sup> Điểm này được sửa đổi theo quy định tại khoản 4 Điều 4 của Thông tư số 02/2026/TT-BGDĐT sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định việc tổ chức đào tạo, bồi dưỡng và cấp chứng chỉ tiếng dân tộc thiểu số ban hành kèm theo Thông tư số 09/2023/TT-BGDĐT ngày 18 tháng 4 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo, có hiệu lực kể từ ngày 22 tháng 01 năm 2026.

**Điều 7. Quản lý và cấp chứng chỉ**

1. Học viên được đánh giá hoàn thành chương trình thì được cấp chứng chỉ.

2. Các loại chứng chỉ:

a) Chứng chỉ đào tạo giáo viên dạy tiếng dân tộc thiểu số được cấp cho các học viên hoàn thành chương trình đào tạo giáo viên dạy tiếng dân tộc thiểu số;

b) Chứng chỉ tiếng dân tộc thiểu số được cấp cho học viên hoàn thành chương trình bồi dưỡng tiếng dân tộc thiểu số.

3. Quản lý, cấp chứng chỉ:

a) Sở Giáo dục và Đào tạo quản lý, cấp chứng chỉ tiếng dân tộc thiểu số cho các học viên hoàn thành chương trình bồi dưỡng tiếng dân tộc thiểu số của trung tâm giáo dục thường xuyên, trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên thuộc phạm vi quản lý;

b)<sup>17</sup> Cơ sở giáo dục đại học, trường cao đẳng đủ điều kiện đào tạo, bồi dưỡng tự chủ và tự chịu trách nhiệm trong việc quản lý, cấp chứng chỉ đào tạo giáo viên dạy tiếng dân tộc thiểu số và chứng chỉ tiếng dân tộc thiểu số cho các học viên đã hoàn thành chương trình đào tạo, bồi dưỡng tương ứng.

**Chương III****TRÁCH NHIỆM CỦA CÁC CƠ QUAN, TỔ CHỨC, CÁ NHÂN****Điều 8. Sở Giáo dục và Đào tạo<sup>18</sup>**

1. Tham mưu Ủy ban nhân dân cấp tỉnh: Lựa chọn tiếng dân tộc thiểu số cần đào tạo, bồi dưỡng tại địa phương; kiểm tra công tác bồi dưỡng tiếng dân tộc thiểu số tại các cơ sở đào tạo, bồi dưỡng thuộc phạm vi quản lý.

---

<sup>17</sup> Điểm này được sửa đổi theo quy định tại Điều 5 của Thông tư số 02/2026/TT-BGDĐT sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định việc tổ chức đào tạo, bồi dưỡng và cấp chứng chỉ tiếng dân tộc thiểu số ban hành kèm theo Thông tư số 09/2023/TT-BGDĐT ngày 18 tháng 4 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo, có hiệu lực kể từ ngày 22 tháng 01 năm 2026.

<sup>18</sup> Điều này được sửa đổi theo quy định tại Điều 6 của Thông tư số 02/2026/TT-BGDĐT sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định việc tổ chức đào tạo, bồi dưỡng và cấp chứng chỉ tiếng dân tộc thiểu số ban hành kèm theo Thông tư số 09/2023/TT-BGDĐT ngày 18 tháng 4 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo, có hiệu lực kể từ ngày 22 tháng 01 năm 2026.

2. Chủ trì, phối hợp với cơ sở giáo dục đại học, trường cao đẳng tham mưu Ủy ban nhân dân cấp tỉnh xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng giáo viên dạy tiếng dân tộc thiểu số; bồi dưỡng tiếng dân tộc thiểu số cho cán bộ quản lý cơ sở giáo dục và giáo viên dạy các môn học khác đáp ứng nhu cầu của địa phương.

3. Chủ trì thẩm định, phê duyệt tài liệu, quản lý việc tổ chức bồi dưỡng tiếng dân tộc thiểu số tại các trung tâm giáo dục thường xuyên, trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên trên địa bàn; tổ chức biên soạn tài liệu, tổ chức thi hoặc giao cho cơ sở đào tạo, bồi dưỡng có đủ điều kiện thực hiện; cấp chứng chỉ bồi dưỡng tiếng dân tộc thiểu số theo các quy định hiện hành về quản lý văn bằng chứng chỉ của hệ thống giáo dục quốc dân.

### **Điều 9. Cơ sở đào tạo, bồi dưỡng tiếng dân tộc thiểu số<sup>19</sup>**

#### **1. Cơ sở giáo dục đại học, trường cao đẳng**

- Căn cứ vào chương trình đào tạo, bồi dưỡng tiếng dân tộc thiểu số của Bộ Giáo dục và Đào tạo, tổ chức biên soạn, thẩm định tài liệu, xây dựng kế hoạch tuyển sinh và tổ chức bồi dưỡng;

- Thực hiện công bố thông tin về kế hoạch tuyển sinh và các điều kiện đảm bảo chất lượng theo quy định trên trang thông tin điện tử của cơ sở giáo dục hoặc hình thức thích hợp khác; báo cáo cơ quan chủ quản, Bộ Giáo dục và Đào tạo trước khi tổ chức thực hiện.

- Tổ chức thi và cấp chứng chỉ theo các quy định hiện hành về quản lý văn bằng chứng chỉ của hệ thống giáo dục quốc dân.

#### **2. Trung tâm giáo dục thường xuyên, trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên**

- Căn cứ vào tài liệu đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt, xây dựng kế hoạch tuyển sinh và tổ chức bồi dưỡng;

- Thực hiện công bố thông tin về kế hoạch tuyển sinh và các điều kiện đảm bảo chất lượng theo quy định trên trang thông tin điện tử của cơ sở giáo dục hoặc hình thức thích hợp khác; báo cáo cơ quan chủ quản trước khi tổ chức thực hiện.

---

<sup>19</sup> Điều này được sửa đổi theo quy định tại Điều 7 của Thông tư số 02/2026/TT-BGDĐT sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định việc tổ chức đào tạo, bồi dưỡng và cấp chứng chỉ tiếng dân tộc thiểu số ban hành kèm theo Thông tư số 09/2023/TT-BGDĐT ngày 18 tháng 4 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo, có hiệu lực kể từ ngày 22 tháng 01 năm 2026.

**Điều 10. Học viên**

1. Nhiệm vụ của học viên: Chấp hành nội quy, quy chế của cơ sở đào tạo, bồi dưỡng tiếng dân tộc thiểu số trong quá trình học tập và hoàn thành các nhiệm vụ học tập.

2. Quyền của học viên:

a) Được chọn hình thức học, địa điểm học, thời gian học phù hợp với khả năng, điều kiện của bản thân và cơ sở đào tạo, bồi dưỡng tiếng dân tộc thiểu số;

b) Được cung cấp đầy đủ thông tin về khóa đào tạo, bồi dưỡng;

c) Được hưởng các chế độ, chính sách về đào tạo, bồi dưỡng (nếu có) theo quy định hiện hành.

**Điều 11. Chế độ báo cáo**

1. Thực hiện chế độ báo cáo theo các quy định hiện hành.

2.<sup>20</sup> Cơ sở giáo dục đại học, trường cao đẳng và các Sở Giáo dục và Đào tạo báo cáo kết quả đào tạo, bồi dưỡng, cấp chứng chỉ tiếng dân tộc thiểu số về Bộ Giáo dục và Đào tạo trước ngày 30 tháng 12 hằng năm.

---

<sup>20</sup> Khoản này được sửa đổi theo quy định tại Điều 8 của Thông tư số 02/2026/TT-BGDĐT sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định việc tổ chức đào tạo, bồi dưỡng và cấp chứng chỉ tiếng dân tộc thiểu số ban hành kèm theo Thông tư số 09/2023/TT-BGDĐT ngày 18 tháng 4 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo, có hiệu lực kể từ ngày 22 tháng 01 năm 2026.